

Bản án số: 55/2019/HS-ST

Ngày: 30- 5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Châm Thị Vân Khánh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Đào

2. Ông Cáp Trọng Hùng

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên toà:* Ông Phạm Văn Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2019/TLST-HS ngày 17/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2019/QĐXXST-HS ngày 14/5/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn P; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh năm 1979; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm P, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị Tr; Có vợ: Dương Thị H, sinh năm 1980(đã ly hôn); có 01con; tiền án:

+ Bản án số 181/2007/HSST ngày 31/12/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt Vũ Văn P 12 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”.

+ Bản án số 07/2008/HSST ngày 28/03/2008 Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt Vũ Văn P 66 tháng tù về tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia” và tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 181/2007/HSST ngày 31/12/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, buộc bị cáo P phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 78 tháng tù.

+Bản án số 89/2014/HSST ngày 26/9/2014 Tòa án nhân dân huyện Phú Bình xử phạt Vũ Văn P 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2018; có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

+Người làm chứng: 1. Anh Ngọ Văn L, sinh năm 1974(Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố L, thị trấn H, huyện Phú Bình, Thái Nguyên

2. Anh Dương Đình C, sinh năm 1962(Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố U, thị trấn H, huyện Phú Bình, Thái Nguyên

+ Người chứng kiến: Anh Dương Văn T, sinh năm 1984 (Vắng mặt)
Địa chỉ: xóm D, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/12/2018, tổ công tác của Công an huyện Phú Bình phối hợp với Công an thị trấn H, huyện Phú Bình làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 1, thị trấn H, huyện Phú Bình thì phát hiện Ngô Văn L, sinh năm 1984, trú tại: tổ dân phố L, thị trấn H, huyện Phú Bình có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ của L 01 mảnh giấy vờ học sinh màu trắng kích thước 3cmx3cm, 01 mảnh nilon màu đen kích thước 3cmx3cm, 01 xi lanh nhựa loại 3cc và 01 ống Novocain đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra Ngô Văn L và Dương Đình C khai: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 15h00 phút ngày 02/12/2018, L đi cùng Dương Đình C (còn gọi là C Tô) nhà ở tổ dân phố U, thị trấn H đến nhà Vũ Văn P (còn gọi là P T) có địa chỉ tại: xóm P, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên với mục đích để mua ma túy. Khi L và C đi đến khu vực đầu cầu M, thuộc thị trấn H thì thấy P đứng một mình ở đó, L lấy ra tờ tiền 200.000đ và bảo P bán cho 01 gói ma túy. P cầm tiền và đưa cho L 01 gói ma túy bên ngoài được gói bằng túi nilon màu đen, bên trong là giấy học sinh màu trắng. Sau khi mua được ma túy L và C đi về, trên đường về L chia cho C một ít ma túy, phần còn lại L cất đi. Khi đi đến ngã tư thị trấn H thì C và L mỗi người đi một đường, C về nhà đã sử dụng hết số ma túy L cho, L đi đến khu vực hàng rào sân vận động huyện Phú Bình thì lấy ma túy ra sử dụng, khi vừa sử dụng xong thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra L còn khai nhận vào khoảng 9h ngày 30/11/2018 L còn mua của P 01 gói ma túy với giá 200.000đ tại khu vực đầu cầu T, thuộc xã L, huyện Phú Bình.

Hồi 10h10 phút ngày 03/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình tiến hành khám xét khẩn cấp người, đồ vật, nhà ở, khu vực nhà ở của Vũ Văn P. Thu giữ tại túi quần bỏ bên phải phía trước đang mặc của P 02 gói giấy vờ học sinh màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng P khai là Heroine, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 Model:1133 màu xanh đã qua sử dụng, 01 ví da màu nâu, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Vũ Văn P, 01 dao tem có hai lưỡi, 1/2 dao tem và 212.000đ.

Khám xét nhà P phát hiện thu giữ: 01 dao tem đã qua sử dụng, 04 mảnh giấy vờ học sinh màu trắng, 01 mảnh giấy vờ học sinh màu trắng có kích thước 5cmx5cm, 01 mảnh giấy bạc màu vàng có kích thước 3cmx3cm.

Tại Bản kết luận giám định số 91/KL-PC09 ngày 11/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu A1 thu giữ của Vũ Văn P gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,183gam.

Tại Cơ quan điều tra ban đầu Vũ Văn P khai là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo thường mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, P có quen biết với L, không có mâu thuẫn gì. Sáng ngày 03/12/2018 L có gọi cho P hỏi chỗ mua ma túy, nhưng

P không bán ma túy cho L lần nào và cũng không bán ma túy cho ai. Sau đó P thay đổi lời khai, xác định khoảng 15h ngày 02/12/2018 bị cáo có bán cho L 01 gói ma túy với giá 200.000đ tại khu vực đầu cầu M, thị trấn H, huyện Phú Bình. Khi L mua ma túy của bị cáo có C là người đi cùng L và chứng kiến việc bị cáo bán ma túy cho L.

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKSPB, ngày 17/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố Vũ Văn P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn P khai: bị cáo đã trực tiếp bán ma túy cho L vào ngày 02/12/2018 tại khu vực cầu M, thị trấn H với giá 200.000đ/gói, ngoài ra bị cáo không bán cho L lần nào khác và cũng không bán ma túy cho ai khác. Bị cáo thừa nhận việc truy tố xét xử là đúng người, đúng tội, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình giữ nguyên bản cáo trạng số 62/CT-VKSPB, ngày 17/4/2019, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Đề nghị áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Vũ Văn P từ 8 đến 9 năm tù; Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000đ – 6.000.000đ sung quỹ Nhà nước;

-Tịch thu tiêu hủy: số ma túy đã thu giữ còn lại sau giám định và các vật chứng khác không có giá trị sử dụng; trả lại bị cáo: 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Vũ Văn P; Nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng bị cáo bán ma túy cho L mà có. Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh cũ đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen trắng và 212.000đ của bị cáo P để đảm bảo thi hành án.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn truy tố, lời khai của người làm chứng,

người chứng kiến, phù hợp với biên bản khám xét, biên bản nhận dạng, vật chứng thu được, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: hồi 15h ngày 02/12/2018, Vũ Văn P đã bán cho Ngô Văn L một gói Hêrôine với giá 200.000đ. Bị cáo đã bị kết án xác định là tái phạm chưa được xóa án tích lại phạm tội mới do cố ý, lần phạm tội này bị xác định là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại Điều 53 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 62/CT-VKSPB, ngày 17/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố Vũ Văn P theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn ma túy, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo P có nhân thân xấu, đã bị Tòa án kết án chưa được xóa án tích, trong đó năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình xử phạt 48 tháng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà bị cáo lại tiếp tục mua ma túy về sử dụng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân và bán cho các con nghiện khác để kiếm lời.

Trong quá trình điều tra bị cáo khai báo quanh co không nhận tội, tuy nhiên đến giai đoạn truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo. Bị cáo có bố đẻ là ông Vũ Văn T được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm đã được coi là tình tiết định tội, nên không xác định là tình tiết tăng nặng, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo: Hội đồng xét xử thấy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Mức án mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp cần chấp nhận.

- Về hình phạt bổ sung: Hành vi mua bán ma túy của bị cáo vì động cơ vụ lợi, cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Quyết định tạm giam bị cáo Vũ Văn P 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[6] Về vật chứng và các biện pháp tư pháp: căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định và các vật chứng khác không có giá trị sử dụng; trả lại bị cáo: 01 chứng minh thư

nhân dân mang tên Vũ Văn P; buộc bị cáo nộp số tiền 200.000 đồng do bán ma túy cho L mà có để nộp ngân sách Nhà nước; tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh cũ đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen trắng và 212.000đ của bị cáo P để đảm bảo thi hành án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này còn có Ngô Văn L là người đã mua ma túy của P và cùng Dương Đình C sử dụng, hành vi của L và C chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an huyện Phú Bình đã xử phạt hành chính là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo P tại khu vực chợ V, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, quá trình điều tra không đủ căn cứ xác định người đàn ông đó là ai, nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ vào:* điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Vũ Văn P 8 (Tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 03/12/2018.

2. *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ vào khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự; Phạt bị cáo Vũ Văn P 5.000.000đ (Năm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

3. *Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:* Quyết định tạm giam bị cáo Vũ Văn P 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

4. *Về vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

4.1. Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong có ký hiệu A1, bên trong có chứa 0,167gam Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu đen kích thước 3cmx3cm; 01 xi lanh nhựa loại 3cc; 01 ống Novocain đã qua sử dụng; 02 dao tem đã qua sử dụng; 06 mảnh giấy vò học sinh màu trắng(Trong đó có 03 mảnh kích thước 3cmx3cm, 02 mảnh kích thước 3cmx4cm, 01 mảnh kích thước 5cmx5cm); 01 mảnh giấy bạc màu vàng kích thước 3cmx3cm; 01 dao tem đã bị bẻ một nửa; 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng.

4.2. Trả lại cho bị cáo: 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Vũ Văn P.

4.3. Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh số imel:51444 máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen trắng số imel:28859 máy cũ đã qua sử dụng và 212.000đ của Vũ Văn P để đảm bảo thi hành án.

5. *Về biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Vũ Văn P nộp số tiền 200.000đ vào ngân sách Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/4/2019 giữa Công an huyện Phú Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình; số tiền 212.000 đồng theo Ủy nhiệm chi số 91 ngày 22/4/2019 giữa công an huyện Phú Bình và Kho bạc Nhà nước huyện Phú Bình)

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí; buộc bị cáo Vũ Văn P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TTG Công an tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- THADS huyện Phú Bình;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châm Thị Vân Khánh